

Số: *1250* /TB-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *12* tháng *8* năm 2025

THÔNG BÁO

Về tuyển dụng viên chức công tác ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
Đợt 1, năm học 2025 – 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm; căn cứ Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 19/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ Thông tư số 001/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Nội quy và Quy chế tuyển dụng, nâng ngạch, xét thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

Căn cứ Công văn số 1984/SNV-CCVC ngày 10 tháng 8 năm 2025 của Sở Nội vụ về việc ý kiến đối với dự thảo Quyết định ủy quyền tuyển dụng viên chức công tác tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1910/STP-VB ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Sở Tư pháp về việc thực hiện nhiệm vụ tuyển dụng viên chức công tác tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố,

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Kế hoạch số 1248/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch tuyển dụng viên chức công tác ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh Đợt 1, năm học 2025 – 2026,

Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh (viết tắt là Sở Giáo dục và Đào tạo) thông báo tuyển dụng viên chức công tác ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh Đợt 1, năm học 2025 - 2026 như sau:

1. Tình hình nhu cầu tuyển dụng

1.1. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

Hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý 251 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc. Tính đến năm 2025, có 07 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên tổ chức tuyển dụng viên chức theo thẩm quyền quy định.

Năm 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phân bổ số lượng người làm việc cho 244 đơn vị sự nghiệp công lập (không bao gồm 07 đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên) là 17.433 viên chức; số lượng người làm việc chưa sử dụng hết của 244 đơn vị sự nghiệp công lập này là 771 viên chức.

Nhu cầu tuyển dụng là **671** viên chức vị trí giáo viên, trong đó:

- + Khu vực 1 (Thành phố Hồ Chí Minh cũ): 460 viên chức,
- + Khu vực 2 (tỉnh Bình Dương cũ): 157 viên chức,
- + Khu vực 3 (Bà Rịa – Vũng Tàu cũ): 54 viên chức.

(đính kèm Phụ lục I, II, III).

1.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổng hợp nhu cầu tuyển dụng trên cơ sở số lượng người làm việc được phân bổ cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu và số lượng nhu cầu còn thiếu của các đơn vị.

Nhu cầu tuyển dụng là **5726** viên chức vị trí giáo viên (Mầm non: 615 viên chức, Tiểu học: 2040 viên chức, THCS: 3071 viên chức); trong đó:

- + Khu vực 1 (Thành phố Hồ Chí Minh cũ): 3089 viên chức,
- + Khu vực 2 (tỉnh Bình Dương cũ): 1990 viên chức,
- + Khu vực 3 (Bà Rịa – Vũng Tàu cũ): 647 viên chức.

(đính kèm Phụ lục IV, V, VI).

Lưu ý: tất cả các ứng viên đăng ký tuyển dụng đều được đăng ký cả 02 nguyện vọng.

2. Nguyên tắc tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 001/2025/TT-BNV.

Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập.

Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

Bảo đảm tính cạnh tranh.

Những trường hợp được tuyển chọn phải đảm bảo đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp cần tuyển.

Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức này thì không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức, tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm và đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

3.1. Điều kiện đăng ký dự tuyển viên chức

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự tuyển ở từng vị trí việc làm

a) Giáo viên mầm non (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26)

Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên.

b) Giáo viên giáo dục đặc biệt (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III - Mã số V.07.02.26)

Có bằng cử nhân trở lên ngành Giáo dục đặc biệt hoặc đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên mầm non cùng với chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm về giáo dục hòa nhập hoặc chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Giáo viên tiểu học (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29)

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp nhưng không thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

d) Giáo viên tổng phụ trách đội (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29)

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên tiểu học. Trường hợp có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp nhưng không thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên tiểu học theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.

đ) Giáo viên giáo dục đặc biệt (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên tiểu học hạng III - Mã số V.07.03.29)

Có bằng cử nhân trở lên ngành Giáo dục đặc biệt hoặc đáp ứng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên tiểu học cùng với chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm về giáo dục hòa nhập hoặc chứng chỉ nghiệp vụ giáo dục đặc biệt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

e) Giáo viên trung học cơ sở (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32)

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp nhưng không thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

g) Giáo viên tổng phụ trách đội (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III - Mã số V.07.04.32)

- Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học cơ sở. Trường hợp có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp nhưng không thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Đã được đào tạo nghiệp vụ công tác Đội cùng chuyên ngành giảng dạy hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội.

h) Giáo viên trung học phổ thông (Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học phổ thông hạng III - Mã số V.07.05.15)

Có bằng cử nhân trở lên thuộc ngành đào tạo giáo viên đối với giáo viên trung học phổ thông. Trường hợp có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp nhưng không thuộc ngành đào tạo giáo viên thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học phổ thông theo chương trình do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

3.3. Ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Lưu ý: Trường hợp người tuyển dụng viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm tại vòng 2.

4. Trường hợp không được đăng ký dự tuyển viên chức

Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

5. Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức

5.1. Hồ sơ nộp khi đăng ký dự tuyển:

Phiếu đăng ký dự tuyển do người dự tuyển in ra sau khi nhập đủ thông tin từ phần mềm tuyển dụng viên chức trực tuyến tại liên kết <https://tuyendung.hcm.edu.vn>.

Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi theo đường bưu chính, cụ thể:

+ Đối với các đơn vị trên địa bàn Khu vực 1 (Thành phố Hồ Chí Minh cũ): gửi đến địa chỉ: 66 - 68 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đối với các đơn vị trên địa bàn Khu vực 2 (tỉnh Bình Dương cũ): gửi đến địa chỉ số 99 đường Lê Hồng Phong nối dài, khu 1, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ Đối với các đơn vị trên địa bàn Khu vực 3 (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ): gửi đến Trung tâm Hành chính công (số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh).

5.2. Hồ sơ nộp sau khi có thông báo kết quả trúng tuyển viên chức:

a) Bản sao có chứng thực hoặc bản sao đã đối chiếu với bản chính tất cả các loại văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

Lưu ý:

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

6. Hình thức và nội dung tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua hình thức xét tuyển theo 2 vòng (*chi tiết thời hạn, địa chỉ và địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; số điện thoại bộ phận được phân công tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển; thời gian và địa điểm tổ chức thi cụ thể nêu tại khoản 9.2 Mục 9 Thông báo này*):

Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành để kiểm tra năng lực về chuyên môn và nghiệp vụ giảng dạy của người dự tuyển

a) Hình thức thi: Thực hành.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: tối đa 30 phút/thí sinh (bao gồm không quá 15 phút chuẩn bị).

d) Thang điểm: 100 điểm.

Lưu ý: Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2.

7. Xác định người trúng tuyển

7.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

7.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thực hành cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định người trúng tuyển.

7.3. Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1 (bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định).

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định tại khoản 7.2 Mục 7 Thông báo này.

Trường hợp vị trí việc làm vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét đủ 02 nguyện vọng thì căn cứ vào kết quả thi, Hội đồng thi báo cáo Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định tuyển dụng đối với người có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển ở vị trí việc làm tại đơn vị khác nhưng có cùng tiêu chuẩn, điều kiện với tiêu chuẩn, điều kiện của vị trí việc làm tại đơn vị còn chỉ tiêu tuyển dụng, cùng Hội đồng thi, cùng áp dụng hình thức thi vòng 2 và chung đề thi. Người được tuyển dụng trong trường hợp này phải đáp ứng quy định nêu tại điểm a khoản 6.1 Mục 6 Kế hoạch này.

Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định việc tuyển dụng theo quy định này.

7.4. Người không được tuyển dụng trong kỳ thi tuyển viên chức này thì không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

8. Lệ phí dự thi tuyển dụng

Thực hiện Thông tư số 92/2021/TT-BTC, Sở Giáo dục và Đào tạo thu phí tuyển dụng đối với kỳ tuyển dụng viên chức Đợt 1, năm học 2025 – 2026 với mức thu 300.000đ/thí sinh.

9. Quy trình, thời gian, địa điểm tổ chức tuyển dụng viên chức

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch tuyển dụng và đăng thông báo tuyển dụng. Các thông tin liên quan đến tuyển dụng viên chức Đợt 1, năm học 2025 - 2026 thường xuyên được cập nhật trên trang thông tin theo liên kết: <http://tuyendung.hcm.edu.vn> từ lúc bắt đầu cho đến khi kết thúc tuyển dụng, quy trình thực hiện gồm các bước sau:

STT	BƯỚC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG
1	Bước 1. - Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển - Thu lệ phí dự thi tuyển dụng viên chức	Từ ngày 14/8/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 12/9/2025	✓ Người đăng ký dự tuyển vào trang thông tin theo liên kết: http://tuyendung.hcm.edu.vn, nhập số <i>Thẻ căn cước công dân</i> (CCCD) để vào nhập đầy đủ các thông tin cá nhân, sau khi hoàn thành thông tin đăng ký thì nhấn nút “<i>Xác nhận</i>” sẽ được cấp “<i>Mã số đăng ký dự tuyển</i>”. ✓ Người đăng ký dự tuyển in 02 Phiếu đăng ký dự tuyển đã có Mã số đăng ký dự tuyển (01 Phiếu để nộp; 01 Phiếu để đến dự thi 02 vòng). ✓ Người đăng ký dự tuyển nộp trực tiếp: <u>01 Phiếu đăng ký dự tuyển</u> tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Giáo dục và Đào tạo hoặc gửi theo đường bưu điện. + Đối với các đơn vị trên địa bàn Khu vực 1 (Thành phố Hồ Chí Minh cũ): gửi đến địa chỉ: 66 - 68 Lê Thánh Tôn, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh. + Đối với các đơn vị trên địa bàn Khu vực 2 (tỉnh Bình Dương cũ): gửi đến địa chỉ số 99 đường Lê Hồng Phong nối dài, khu 1, phường Chánh Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh. + Đối với các đơn vị trên địa bàn Khu vực 3 (tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ): gửi đến Trung tâm Hành chính công (số 04 Nguyễn Tất Thành, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh). ✓ Lưu ý về thời gian gửi phiếu bằng bưu điện phải trước thời hạn kết thúc nộp hồ sơ là 17 giờ 00 ngày 12/9/2025. ✓ Về lệ phí dự thi và nội dung ôn tập sẽ có các thông báo cụ thể trong giai đoạn tiếp nhận phiếu. <u>Lưu ý:</u> Đây là bước quan trọng nên người đăng ký dự tuyển hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đăng ký dự tuyển và phải nhập đầy đủ tất cả các thông tin theo yêu cầu để đảm bảo quyền lợi ở các vòng thi tuyển tiếp theo.

STT	BƯỚC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG
2	Bước 2. Thông báo đến người có đủ điều kiện và không đủ điều kiện dự thi vòng 2	Dự kiến từ ngày 15/9/2025 đến ngày 18/9/2025	✓ Hội đồng tuyển dụng gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. ✓ Hội đồng tuyển dụng Thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi vòng 2; đồng thời, đăng tải thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và Niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Giáo dục và Đào tạo.
3	Bước 3. Tổ chức thi Vòng 2	Dự kiến từ ngày 22/9/2025 đến ngày 25/9/2025	✓ Thí sinh dự thi vòng 2 có mặt theo thông báo triệu tập, khi đi đem theo: • Bản chính CCCD. • Phiếu đăng ký dự tuyển. ✓ Hình thức thi: Thực hành. ✓ Nội dung: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển; ✓ Thời gian thi: tối đa 30 phút/thí sinh (bao gồm không quá 15 phút chuẩn bị).; ✓ Địa điểm: sẽ có thông báo cụ thể sau.
4	Bước 4. Thông báo kết quả tuyển dụng	Dự kiến từ ngày 25/9/2025 đến ngày 27/9/2025	✓ Thông báo kết quả tuyển dụng trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo. ✓ Gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký (<i>dự kiến ngày 27/9/2025</i>)
5	Bước 5. Người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng	Dự kiến từ ngày 26/9/2025 đến ngày 25/10/2025	Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải <u>đến</u> Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại 1 trong 3 trụ sở- Sở Giáo dục và Đào tạo để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng (<i>nộp bộ hồ sơ gồm các thành phần nêu tại khoản 5.2 Mục 5 Thông báo này</i>) <u>Lưu ý:</u>

STT	BƯỚC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG
			<i>Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.</i> <i>Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Giáo dục và Đào tạo và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.</i>
8	Bước 8. Người trúng tuyển nhận Quyết định tuyển dụng và đến đơn vị được phân công để nhận nhiệm vụ	Dự kiến từ ngày 01/10/2025 đến ngày 05/11/2025	✓ Sau khi tiếp nhận hồ sơ của người trúng tuyển viên chức, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ ra Quyết định tuyển dụng và gửi quyết định tới người trúng tuyển viên chức theo địa chỉ đã đăng ký và tới đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc mà người trúng tuyển viên chức được phân công đến nhận nhiệm vụ. ✓ Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định tuyển dụng, người trúng tuyển viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập được phân công để ký hợp đồng làm việc xác định thời hạn và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được Sở Giáo dục và Đào tạo đồng ý gia hạn. ✓ Trường hợp người trúng tuyển viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định tuyển dụng thì Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ hủy bỏ quyết định tuyển dụng và xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề

STT	BƯỚC THỰC HIỆN	THỜI GIAN THỰC HIỆN	NỘI DUNG
			so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển viên chức đã bị hủy bỏ.

Trên đây là thông báo tuyển dụng viên chức công tác ở các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân phường, xã và đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh Đợt 1, năm học 2025 – 2026, căn cứ tình hình thực tế Sở Giáo dục và Đào tạo có thể điều chỉnh bằng văn bản một số nội dung để phù hợp với tình hình công tác tuyển dụng và đúng theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành./. *lv*

Nơi nhận:

- Văn phòng Sở (để niêm yết);
- Lưu: VT, TCCB (VC). *lv*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Hiếu

Phụ lục I
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỢT 1 NĂM HỌC 2025 - 2026
(khu vực Bình Dương cũ)
(Kèm theo Kế hoạch số /TB-SGDĐT ngày tháng năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên đơn vị	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																					Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú			
		GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)									GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẠNG III (V.07.05.15)																
		Tiếng Anh	Tin học	Toán học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Âm nhạc	Mỹ thuật	Địa lý	Giáo dục Kinh tế và pháp luật	Hóa học	KT CN	KT NN	Lịch sử	Ngữ văn	Quốc phòng	Sinh học	Thể dục	Tiếng Anh	Tin học			Toán học	Vật lý	
1	THCS và THPT Tây Sơn	2																							2		
2	THCS và THPT Nguyễn Huệ													1												1	
3	THCS-THPT Minh Hòa	1					1	1							1											4	
4	THPT Thanh Tuyền			1	1	1	1																			4	
5	THPT Thường Tân		1				1		1	1	1				1											6	
6	THPT Lê Lợi														1			1								2	
7	THPT Tân Bình (KV Bình Dương cũ)															1				1						2	
8	THPT Bình An												1													1	
9	THPT Chuyên Hùng Vương																			1	1	1				3	
10	THPT Nguyễn Đình Chiểu																		1							1	
11	THPT Nguyễn Trãi (KV Bình Dương cũ)																		1							1	
12	THPT Nguyễn An Ninh (KV Bình Dương cũ)										1				2	1	1			1	1	2				9	
13	THPT Huỳnh Văn Nghệ									1	1								1		1					4	
14	THPT Phước Vĩnh									1					1											2	
15	THPT Bến Cát										1		1							1						3	
16	THPT Bình Phú (KV Bình Dương cũ)										1					1		1	1					1		5	
17	THPT Tây Nam									1	1				1	1	1	1		1	1					8	
18	THPT Thái Hòa									1	1					1			1		1					5	
19	THPT An Mỹ											1			1			1		1		2	1			7	
20	THPT Phước Hòa									1	1				1	1			1	1	1	1				8	
21	THPT Bàu Bàng									1	1	1			1	2	1	1		1	1	2				12	
22	THPT Long Hòa									1						1				2	1					5	
23	THPT Nguyễn Thị Minh Khai (KV Bình Dương cũ)																			2	1					3	
24	THPT Lý Thái Tổ										1					2	1			1		1	1			7	
25	TT GDTX và BDNV tỉnh										2					2	2		2							8	
26	TT GDNN-GDTX thị xã Bến Cát										1					1						1				3	
27	TT GDNN-GDTX thị xã Dĩ An														1	1										2	
28	TT GDNN-GDTX thị xã Thuận An										1					1	3					2				7	
29	TT GDNN-GDTX Dầu Tiếng										2	1	1			1	2		1							8	
30	TT GDNN-GDTX huyện Bàu Bàng										1	1	1		1	1	2		1			1	2	2		13	
31	TT GDNN-GDTX Thị xã Tân Uyên										1	1				1	2					2				7	
32	TT GDNN-GDTX huyện Phú Giáo										2											1	1			4	

Tổng	3	1	1	1	1	3	1	1	1	17	13	4	2	2	17	24	4	9	6	13	10	17	6	157	
------	---	---	---	---	---	---	---	---	---	----	----	---	---	---	----	----	---	---	---	----	----	----	---	-----	--

Phụ lục II
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỢT 1
NĂM HỌC 2025 - 2026 (khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ)

(Kèm theo Kế hoạch số /TB-SGDĐT ngày tháng năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

STT	Tên đơn vị	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH												Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
		Giáo viên giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẠNG III (V.07.05.15)												
			Giáo dục Kinh tế và pháp luật	Hóa học	KT CN	Lịch sử	Ngữ văn	Quốc phòng	Thể dục	Tiếng Anh	Tin học	Toán học	Vật lý		
1	THPT Châu Thành								1					1	
2	THPT Chuyên Lê Quý Đôn									2				2	
3	THPT Hắc Dịch			1			1				1	1		4	
4	THPT Hòa Hội					1								1	
5	THPT Long Hải - Phước Tỉnh				1									1	
6	THPT Minh Đạm						1							1	
7	THPT Nguyễn Bình Khiêm				1			1					1	3	
8	THPT Nguyễn Huệ (KV Bà Rịa - Vũng Tàu)							1					1	2	
9	THPT Nguyễn Khuyến (KV Bà Rịa - Vũng Tàu)				1						1			2	
10	THPT Nguyễn Văn Cừ (KV Bà Rịa - Vũng Tàu)	1												1	
11	THPT Phú Mỹ		1	1	1			2			1			6	
12	THPT Trần Hưng Đạo (KV Bà Rịa - Vũng Tàu)					1	1	1			1			4	
13	THPT Trần Nguyên Hân					1	1							2	
14	THPT Trần Quang Khải (KV Bà Rịa - Vũng Tàu)					1		1						2	
15	THPT Võ Thị Sáu - Côn Đảo	1			1	1		1		1				5	
16	THPT Vũng Tàu							1						1	
17	THPT Đinh Tiên Hoàng				1		1							2	
18	TT GDTX Thị xã Phú Mỹ	1									1	1		3	
19	TT GDTX tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	1										1		2	
20	TT GDTX-DN-GTVL Huyện Châu Đức	1				1					1			3	
21	TT GDTX-DN-GTVL Xuyên Mộc	1												1	
22	TT GDTX-HN Vũng Tàu											1		1	
23	Trường Nuôi Dạy Trẻ Khiếm Thị Hữu Nghị	1						1						2	
24	Nuôi dạy trẻ khuyết tật (KV Bà Rịa - Vũng Tàu)	2												2	
Tổng		3	6	1	2	6	6	5	10	2	4	7	2	54	

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục III
NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỢT 1
NĂM HỌC 2025 - 2026 (khu vực TP.HCM cũ)

(Kèm theo Kế hoạch số /TB-SGDĐT ngày tháng năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ST T	Tên đơn vị	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
		Giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẠNG III (V.07.05.15)																					
				Âm nhạc	Địa lý	Giáo dục Kinh tế và pháp luật	Hóa học	KT CN	KT NN	Lịch sử	Mỹ thuật	Ngữ văn	Quốc phòng	Sinh học	Thể dục	Tiếng Anh	Tiếng Nhật	Tiếng Pháp	Tiếng Trung	Tin học	Toán học	Vật lý			
1	PT Năng khiếu TD, TT Bình Chánh				1				1		1				2	2							7		
2	PT năng khiếu TD, TT Nguyễn Thị Định								1												1		2		
3	THCS và THPT Trần Đại Nghĩa														1						1		2		
4	THCS-THPT Diên Hồng											1				1					1		3		
5	THCS-THPT Sương Nguyệt Anh																					1	1		
6	THPT An Lạc						1					1			1							1	4		
7	THPT An Nhơn Tây				2				3		2	2	2								1	2	14		
8	THPT Bà Điểm						1					1											2		
9	THPT Bình Chánh												1			1							2		
10	THPT Bình Chiểu				1										1						1		3		
11	THPT Bình Hưng Hòa				1				1	1													3		
12	THPT Bình Khánh								1														1		
13	THPT Bình Tân							1				1	1										1	4	
14	THPT Cần Thạnh			1							1												2		
15	THPT chuyên Lê Hồng Phong			2					2	1	3				1	3	2	1	1	1	3		20		
16	THPT Đa Phước				1	1		1		1		2				2						1	9		
17	THPT Đào Sơn Tây											1				1							2		
18	THPT Dương Văn Thị				1	1			1		1												4		
19	THPT Gia Định																				2		2		
20	THPT Giồng Ông Tố			1									1		1								3		
21	THPT Gò Vấp				1	1					1	2	1		1								7		
22	THPT Hồ Thị Bi											2				1							3		
23	THPT Hoàng Hoa Thám								1		1				1	1						1	5		
24	THPT Hoàng Thế Thiện					1		1	1			1	1								1		6		
25	THPT Hùng Vương						1								1								2		
26	THPT Lê Minh Xuân							1							1								2		
27	THPT Lê Thánh Tôn						1															1	2		
28	THPT Long Thới								1												1		2		
29	THPT Long Trường				1	1			2														4		
30	THPT Lương Văn Can																					1	1		
31	THPT Lý Thường Kiệt																					2	2		
32	THPT Mạc Đĩnh Chi				1	1			2		1	1	1		1	1					1	3	12		

ST T	Tên đơn vị	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
		Giáo dục đặc biệt (Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	Giáo dục đặc biệt (Giáo viên tiểu học hạng III (V.07.03.29)	GIÁO VIÊN TRUNG HỌC PHỔ THÔNG HẠNG III (V.07.05.15)																					
				Âm nhạc	Địa lý	Giáo dục Kinh tế và pháp luật	Hóa học	KT CN	KT NN	Lịch sử	Mỹ thuật	Ngữ văn	Quốc phòng	Sinh học	Thể dục	Tiếng Anh	Tiếng Nhật	Tiếng Pháp	Tiếng Trung	Tin học	Toán học	Vật lý			
74	THPT Trung Phú											1					1						1	3	
75	THPT Trung Vương									1		1									1			3	
76	THPT Trường Chinh				1							1												2	
77	THPT Vĩnh Lộc						1	1		1		2			2	2					1	1		11	
78	THPT Vĩnh Lộc B											2										2		4	
79	THPT Võ Thị Sáu									1														1	
80	THPT Võ Văn Kiệt					1			1	1			1			1						1		6	
81	Trung tâm GDKTTH và HN Lê Thị Hồng Gấm				1	2						1									2			6	
82	Trung tâm GDTX Gia Định				1	1						2				1								5	
83	TT GDNN-GDTX Quận 10											1												1	
84	TT GDNN-GDTX Quận Gò Vấp				1					1		1									1	1		5	
85	TT GDNN-GDTX Huyện Bình Chánh				1	1	1			1		2										2		8	
86	TT GDNN-GDTX Huyện Cần Giờ				1	2	1			1		1		1							1	2	1	11	
87	TT GDNN-GDTX Huyện Củ Chi				1	1			3	2		4		1							2	4		18	
88	TT GDNN-GDTX Huyện Hóc Môn									1		2				2								5	
89	TT GDNN-GDTX Quận 1				1	1				1		1				2						1		7	
90	TT GDNN-GDTX Quận 11											1				1					1			3	
91	TT GDNN-GDTX Quận 3				1																			1	
92	TT GDNN-GDTX Quận 7				2	3	2			2		3		1		1					1	1	1	17	
93	TT GDNN-GDTX Quận 8					1						1												2	
94	TT GDNN-GDTX Quận Phú Nhuận				1											1								2	
95	TT GDNN-GDTX Quận Tân Bình					2						2												4	
96	TT GDNN-GDTX Quận Tân Phú					1															1			2	
97	TT GDNN-GDTX Thành phố Thủ Đức				1		1			1		2				1						1		7	
98	TT GDTX Chu Văn An				1	1										1					1			4	
99	TT GDTX Tiếng Hoa																		4					4	
100	Trung tâm HTPTGDHN cho Người Khuyết tật	2	5																					7	
101	Trung tâm HTPTGDHN Tân Bình		4																					4	
102	Trường Chuyên biệt 1 Tháng 6	16	3																					19	
103	Trường Chuyên biệt Ánh Dương Quận 12		3																					3	
104	Trường Chuyên biệt Bình Minh		2																					2	
105	Trường Chuyên biệt Bình Tân		2																					2	
106	Trường Chuyên biệt Cần Thạnh		1																					1	
107	Trường Chuyên biệt Hy Vọng Quận 6		3																					3	
108	Trường Chuyên biệt Hy Vọng Quận 8		2																					2	
109	Trường Chuyên biệt Quận 10		2																					2	
110	Trường Chuyên biệt Tương Lai (Quận 5)	1	2																					3	
111	Trường Giáo dục Chuyên biệt Thảo Điền	6																						6	
112	Trường Giáo dục Chuyên biệt Tương Lai (Quận 1)		1																					1	
113	Trường Nuôi dạy trẻ em Khuyết tật Huyện Củ Chi		4																					4	
Tổng		25	34	8	30	35	15	9	5	53	6	71	15	10	20	33	2	1	5	29	44	10	460		

(Kèm theo Thông báo số 1250/TB-SGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

[illegible]

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																							Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26))</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)						GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)																	
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân	Tiếng g Nhật	Tiếng Trung Quốc			
249	Tiểu học Vàm Cỏ Đông	Phường Chánh Hưng		1																						1	
250	Tiểu học Lý Nhân Tông	Phường Chánh Hưng						1																		1	
251	Tiểu học Lý Cảnh Hôn	Phường Chợ Lớn		2				1		1																4	
252	Tiểu học Minh Đạo	Phường Chợ Lớn		2	1		1	1	1	1																7	
253	Tiểu học Chính Nghĩa	Phường Chợ Lớn				1	1			2																4	
254	Tiểu học Hùng Vương	Phường Chợ Lớn				1	1																			2	
255	Tiểu học Hàm Tử	Phường Chợ Quán							2																	2	
256	Tiểu học Trần Bình Trọng	Phường Chợ Quán		7			1		1	1																10	
257	Tiểu học Bàu Sen	Phường Chợ Quán		2	1																					3	
258	Tiểu học Lê Văn Tám	Phường Chợ Quán								1																1	
259	Tiểu học Nguyễn Du	Phường Đồng Hưng Thuận								1																1	
260	Tiểu học Nguyễn Khuyến	Phường Đồng Hưng Thuận		1																						1	
261	Tiểu học Nguyễn An Khương	Phường Đồng Hưng Thuận		7	1		1			1																10	
262	Tiểu học Nguyễn Thi Định	Phường Đồng Hưng Thuận						1																		1	
263	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Đồng Hưng Thuận		1																						1	
264	Tiểu học Thuận Kiều	Phường Đồng Hưng Thuận		1																						1	
265	Tiểu học Cổ Loa	Phường Đức Nhuận		2						1																3	
266	Tiểu học Hồ Văn Huê	Phường Đức Nhuận		2	1																					3	
267	Tiểu học Lam Sơn	Phường Gia Định							2																	2	
268	Tiểu học Tô Vĩnh Diện	Phường Gia Định		1																						1	
269	Tiểu học Hà Huy Tập	Phường Gia Định			1																					1	
270	Tiểu học Bế Văn Đàn	Phường Gia Định								1																1	
271	Tiểu học Lê Đình Chinh	Phường Gia Định				1																				1	
272	Tiểu học Kim Đồng	Phường Gò Vấp					1																			1	
273	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền	Phường Hạnh Thông			1																					1	
274	Tiểu học Trần Văn Ôn	Phường Hạnh Thông			1																					1	
275	Tiểu học Bình Quới	Phường Hiệp Bình		1	1	1	1			1																5	
276	Tiểu học Bình Triệu	Phường Hiệp Bình			1	1	1			3																6	
277	Tiểu học Đặng Thị Rành	Phường Hiệp Bình			1																					2	
278	Tiểu học Đặng Văn Bật	Phường Hiệp Bình								1																1	
279	Tiểu học Đào Sơn Tây	Phường Hiệp Bình			1		1	2	1	1																7	
280	Tiểu học Hiệp Bình Chánh	Phường Hiệp Bình			1	1	1			1																4	
281	Tiểu học Hiệp Bình Phước	Phường Hiệp Bình			1	1	1			1																4	
282	Tiểu học Linh Đông	Phường Hiệp Bình		1	1	1	1																			4	
283	Tiểu học Hòa Bình	Phường Hòa Bình		1																						1	
284	Tiểu học Trần Văn Ôn	Phường Hòa Bình		1		1	1																			3	
285	Tiểu học ĐÔNG ĐA	Phường Khánh Hội								1																1	
286	Tiểu học LÝ NHON	Phường Khánh Hội							1	1																2	
287	Tiểu học NGUYỄN VĂN TRÔI	Phường Khánh Hội						1																		1	
288	Tiểu học Đỗ Tấn Phong	Phường Linh Xuân		3	1		1			1																6	
289	Tiểu học Hoàng Diệu	Phường Linh Xuân		2	1		1																			4	
290	Tiểu học Linh Tây	Phường Linh Xuân				1	1			1																3	
291	Tiểu học Nguyễn Văn Lịch	Phường Linh Xuân			1		1			1																3	
292	Tiểu học Nguyễn Văn Nở	Phường Linh Xuân			1	1	2	1																		5	
293	Tiểu học Nguyễn Văn Triết	Phường Linh Xuân		4	1	1	1	1		2																9	
294	Tiểu học Xuân Hiệp	Phường Linh Xuân			1	2	2			2																7	
295	Tiểu học Long Bình	Phường Long Bình		4	1	2	1	1																		9	
296	Tiểu học Long Thạnh Mỹ	Phường Long Bình		2	1	1	1																			5	
297	Tiểu học Nguyễn Minh Quang	Phường Long Bình		1			1	1																		3	
298	Tiểu học Ta Uyên	Phường Long Bình			1	1	1																			3	
299	Tiểu học Long Phước	Phường Long Phước		1	1	1		1		1																5	
300	Tiểu học Trường Thanh	Phường Long Phước		2	1	1		1																		5	
301	Tiểu học Phú Hữu	Phường Long Trường		1	1					1																3	
302	Tiểu học Phước Thanh	Phường Long Trường		2		1		1		1																5	
303	Tiểu học Lê Đình Chinh	Phường Minh Phụng		1																						1	
304	Tiểu học Hưng Việt	Phường Minh Phụng		1	1																					2	
305	Tiểu học Nguyễn Thi	Phường Minh Phụng		1	1	1																				3	
306	Tiểu học Âu Cơ	Phường Minh Phụng					1																			1	
307	Tiểu học TRẦN QUANG ĐIỀU	Phường Nhiều Lộc				1																				1	
308	Tiểu học TRẦN VĂN ĐANG	Phường Nhiều Lộc						1																		1	
309	Tiểu học NGUYỄN VIỆT HỒNG	Phường Nhiều Lộc			1		1			1																3	
310	Tiểu học TRƯƠNG QUYÊN	Phường Nhiều Lộc		1	1			1																		3	
311	Tiểu học NGUYỄN THI	Phường Nhiều Lộc								1																1	
312	Tiểu học Tuy Lý Vương	Phường Phú Định		1		1																				2	

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
			GIÁO VIÊN MẦM NON (Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân	Tiếng Nhật	Tiếng Trung Quốc		
505	Tiểu học Tân Túc	Xã Tân Nhựt		1	1																			2		
506	Tiểu học Tân Nhựt	Xã Tân Nhựt				1																		1		
507	Tiểu học Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc		1					1															2		
508	Tiểu học Võ Văn Vân	Xã Tân Vĩnh Lộc		1	1																			2		
509	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Xã Tân Vĩnh Lộc			1																			1		
510	Tiểu học An Hạ	Xã Tân Vĩnh Lộc		1																				1		
511	Tiểu học Lai Hùng Cường	Xã Tân Vĩnh Lộc				1			1	1														3		
512	Tiểu học Phạm Văn Hai	Xã Tân Vĩnh Lộc			1																			1		
513	Tiểu học Thái Mỹ	Xã Thái Mỹ		1				1																2		
514	Tiểu học Phước Thạnh	Xã Thái Mỹ		2	1	1				1														5		
515	Tiểu học Trung Lập Thượng	Xã Thái Mỹ						1		1														2		
516	Tiểu học An Phước	Xã Thái Mỹ			1	1	1			1														4		
517	Tiểu học Thanh An	Xã Thanh An		1					1	1														3		
518	Tiểu học Huỳnh Văn Bánh	Xã Vĩnh Lộc								1														1		
519	Tiểu học Vĩnh Lộc 2	Xã Vĩnh Lộc		2	1																			3		
520	Tiểu học Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc		2					2															4		
521	Tiểu học Dương Công Khi	Xã Xuân Thới Sơn					1			1														2		
522	Tiểu học Lý Chính Thắng 2	Xã Xuân Thới Sơn				1	1			1														3		
523	Tiểu học Nhi Xuân	Xã Xuân Thới Sơn				1	1																	2		
524	Tiểu học Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn		1	1			1		1														4		
525	Tiểu học Trần Văn Mười	Xã Xuân Thới Sơn				1	1																	2		
526	THCS Kim Đồng	Phường An Đông												1										1		
527	THCS Lý Phong	Phường An Đông										1			1	1		1						4		
528	THCS Lý Tự Trọng	Phường An Hội Đông										1	1				1	1	2	1				7		
529	THCS Nguyễn Trãi	Phường An Hội Đông										1	1					2						4		
530	THCS Phan Tây Hồ	Phường An Hội Đông									1	2	1					3		3	2			12		
531	THCS Tân Sơn	Phường An Hội Tây									1	1	2		1	3	3	3	3	3	2			22		
532	THCS An Phú	Phường An Khánh												1		1	1	2						5		
533	THCS Bình An	Phường An Khánh									1	1	1				1			1				6		
534	THCS An Lạc	Phường An Lạc										1	1		1			1						4		
535	THCS Bình Trị Đông B	Phường An Lạc		1	2	2		2		5	2	4	3	3	3	3	3	3	2	1				30		
536	THCS Lê Tấn Bé	Phường An Lạc				1			1	1	1	1	1	1	1	1	1							8		
537	THCS Bình Tân	Phường An Lạc		1							1			1	2			2	2	1				9		
538	THCS Nguyễn Văn Nghi	Phường An Nhơn										1				1	1			1				4		
539	THCS An Nhơn	Phường An Nhơn										1	1		1	1	1	3	1					10		
540	THCS An Phú Đông	Phường An Phú Đông												1										1		
541	THCS Trần Hưng Đạo	Phường An Phú Đông											1			2		2		1				6		
542	THCS Phan Sào Nam	Phường Bàn Cờ												1			1							2		
543	THCS Thăng Long	Phường Bàn Cờ											1			1		1						3		
544	THCS Bàn Cờ	Phường Bàn Cờ		1							1							2		1				4		
545	THCS Kiến Thiết	Phường Bàn Cờ				1						1												1		
546	THCS Trần Văn Quang	Phường Bảy Hiền																1		1				3		
547	THCS Võ Văn Tấn	Phường Bảy Hiền											1					2	1	1				6		
548	THCS Ngô Quyền	Phường Bảy Hiền				1						1												1		
549	THCS Trường Chinh	Phường Bảy Hiền		1				1							2					2				6		
550	THCS Đồng Khởi	Phường Bến Thành				1						1			1				1					3		
551	THCS Nguyễn Du	Phường Bến Thành		1				1					1			1	2							5		
552	THCS Sương Nguyệt Anh	Phường Bình Đông		1		1						1					1							3		
553	THCS Phan Đăng Lưu	Phường Bình Đông																	1					1		
554	THCS Bình An	Phường Bình Đông												1					1					2		
555	THCS Lạc Long Quân	Phường Bình Hưng Hòa		1		1		1					1			1	2		2	1				10		
556	THCS Nguyễn Trãi	Phường Bình Hưng Hòa		1		2						1					1		1					6		
557	THCS Trần Quốc Toàn	Phường Bình Hưng Hòa						1			1			1	1	1	2	1						7		
558	THCS Nguyễn Văn Bé	Phường Bình Lợi Trung											2				1			1				4		
559	THCS Bình Lợi Trung	Phường Bình Lợi Trung				1							1				2	1		1				6		
560	THCS Phú Định	Phường Bình Phú				1							1					1						3		
561	THCS Nguyễn Văn Luông	Phường Bình Phú										1	1							1				4		
562	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Phú		1	1	2		1		6	1	6	6	5	3	2	1							35		
563	THCS Lam Sơn	Phường Bình Phú		1		1				1		2	1			1		1						7		
564	THCS Bình Quới Tây	Phường Bình Quới						1			1		1	1	1	1								4		
565	THCS Cù Chính Lan	Phường Bình Quới				1	1						1			1								3		
566	THCS Thanh Đa	Phường Bình Quới										1	1	1	1									3		
567	THCS Hồ Văn Long	Phường Bình Tân														1	1							2		
568	THCS Bình Hưng Hòa	Phường Bình Tân		1		2		2		1	2	2	2	2	2	2				2				18		

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú		
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng g Nhật	Tiếng Trung Quốc
569	THCS Tân Tạo	Phường Bình Tân												1				2						4		
570	THCS Huỳnh Văn Nghệ	Phường Bình Tân									1		2	1				3			2			10		
571	THCS Nguyễn Đức Cảnh	Phường Bình Tây																1						1		
572	THCS Hậu Giang	Phường Bình Tây												1		1		1						5		
573	THCS Hoàng Lê Kha	Phường Bình Tây										1	1				2							4		
574	THCS Rạng Đông	Phường Bình Thạnh															1			1				2		
575	THCS Lê Văn Tám	Phường Bình Thạnh												1			1							3		
576	THCS Bình Tây	Phường Bình Tiến															1							3		
577	THCS Phạm Đình Hổ	Phường Bình Tiến									1													1		
578	THCS Văn Thân	Phường Bình Tiến									1						2	2						6		
579	THCS Bình Trị Đông	Phường Bình Trị Đông									1		1						1					3		
580	THCS Giồng Ông Tố	Phường Bình Trưng									1	1	1		1		1	1	2					9		
581	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Bình Trưng											1		1									3		
582	THCS Trần Quốc Toàn 1	Phường Bình Trưng									1	1	2		2	1	2	1	3		1			14		
583	THCS Cát Lái	Phường Cát Lái											1							1				3		
584	THCS Lương Định Của	Phường Cát Lái									1		2		1		2		1					7		
585	THCS Nguyễn Thị Định	Phường Cát Lái									1							1		1				3		
586	THCS Thanh Mỹ Lợi	Phường Cát Lái													1	2		1						4		
587	THCS Cầu Kiệu	Phường Cầu Kiệu									1		2		1	1		2	2					12		
588	THCS Châu Văn Liêm	Phường Cầu Kiệu													2			1	1					4		
589	THCS Chu Văn An	Phường Cầu Ông Lãnh									1		1				1	2	1	2				8		
590	THCS Đức Trí	Phường Cầu Ông Lãnh									1													1		
591	THCS Minh Đức	Phường Cầu Ông Lãnh									1	1			2		1	2		1				8		
592	THCS Dương Bá Trạc	Phường Chánh Hưng												1										1		
593	THCS Khánh Bình	Phường Chánh Hưng									1		1				1							3		
594	THCS Trần Danh Ninh	Phường Chánh Hưng											1					1	1					3		
595	THCS Hồng Bàng	Phường Chợ Lớn									1	1												2		
596	THCS Trần Bội Cơ	Phường Chợ Lớn									1				1		2	1						6		
597	THCS Mạch Kiếm Hùng	Phường Chợ Lớn									1		1											2		
598	THCS Ba Đình	Phường Chợ Quán														1	1							2		
599	THCS Nguyễn Văn Tổ	Phường Diên Hồng																1	1	1				4		
600	THCS Hà Huy Tập	Phường Đồng Hưng Thuận											1											2		
601	THCS Nguyễn Anh Thủ	Phường Đồng Hưng Thuận									1	1	1		1		1	1		1				8		
602	THCS Nguyễn Vĩnh Nghiệp	Phường Đồng Hưng Thuận										1												2		
603	THCS Phan Bội Châu	Phường Đồng Hưng Thuận															1							1		
604	THCS Độc Lập	Phường Đức Nhuận										2	1											3		
605	THCS Trần Huy Liệu	Phường Đức Nhuận													1									1		
606	THCS Lam Sơn	Phường Gia Định											2					1	1					4		
607	THCS Hà Huy Tập	Phường Gia Định											1		2		2	2	3					10		
608	THCS Điện Biên	Phường Gia Định										1	1	1			2							7		
609	THCS Quang Trung	Phường Gò Vấp											1						1		2			4		
610	THCS Trường Sơn	Phường Hạnh Thông									1	1	1	1				1						5		
611	THCS Gò Vấp	Phường Hạnh Thông									1						1	1	1	1		1		6		
612	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường Hạnh Thông									1		1	1			1			1	1			6		
613	THCS Phan Văn Trị	Phường Hạnh Thông										1					2		2			1		6		
614	THCS Hiệp Bình	Phường Hiệp Bình											1	1		2		1	2		2			9		
615	THCS Linh Đông	Phường Hiệp Bình										1			2	2								5		
616	THCS Ngô Chí Quốc	Phường Hiệp Bình									1	1	1			1			1					6		
617	THCS Nguyễn Huệ	Phường Hòa Bình												1										1		
618	THCS Lê Quý Đôn	Phường Hòa Bình															1	1						2		
619	THCS CHI LĂNG	Phường Khánh Hội											1	1			4		1					7		
620	THCS Linh Trung	Phường Linh Xuân											2			1	1		1					5		
621	THCS Nguyễn Văn Bá	Phường Linh Xuân															1	1	1					3		
622	THCS Xuân Trường	Phường Linh Xuân												1			1		1					3		
623	THCS Long Bình	Phường Long Bình									1	2	2	1	1		2	1	1	1		1		13		
624	THCS Hưng Bình	Phường Long Bình										2	2		1	1	1		1		1	1		10		
625	THCS Long Phước	Phường Long Phước										1				1				1				4		
626	THCS Trường Thành	Phường Long Phước									1	2	1				2		3		1	1		11		
627	THCS Long Trường	Phường Long Trường									1	1	1			1			1		1			6		
628	THCS Phú Hữu	Phường Long Trường									1				1	1	1	2	2		1	1		10		
629	THCS Hậu Giang	Phường Minh Phụng										1					1		1					3		
630	THCS Nguyễn Minh Hoàng	Phường Minh Phụng									1							1						2		
631	THCS BẠCH ĐĂNG	Phường Nhiều Lộc														1		1	2		1	2		7		
632	THCS ĐOÀN THỊ ĐIỂM	Phường Nhiều Lộc											1			1	2	1	2					7		

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú	
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26))</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)														
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng g Nhật
633	THCS LƯƠNG THẾ VINH	Phường Nhiều Lộc									1	1					1	1						4	
634	THCS Lê Lai	Phường Phú Định										1												1	
635	THCS Bình Đông	Phường Phú Định												1										1	
636	THCS Đoàn Kết	Phường Phú Lâm										1								1				2	
637	THCS Ngổ Tắt Tổ	Phường Phú Nhuận												1	2	1	1		1					6	
638	THCS Đào Duy Anh	Phường Phú Nhuận										1	1	1	1	1	2							8	
639	THCS Đồng Khởi	Phường Phú Thạnh												1			1	1						4	
640	THCS Hùng Vương	Phường Phú Thạnh									1				1	1		1						4	
641	THCS Tân Thới Hòa	Phường Phú Thạnh									1					1		1						3	
642	THCS Lữ Gia	Phường Phú Thọ											1					1						3	
643	THCS Lê Anh Xuân	Phường Phú Thọ Hòa												1			1	2		1				5	
644	THCS Nguyễn Huệ	Phường Phú Thọ Hòa															1	2						3	
645	THCS Đặng Tấn Tài	Phường Phước Long										1				2	2	2		3				11	
646	THCS Phước Bình	Phường Phước Long										1	1		3		3	1	1	1	1	1		13	
647	THCS Võ Trường Toản	Phường Sài Gòn																		1		1	1	3	
648	THCS Bình Chiểu	Phường Tam Bình									1	1				2			1			1		6	
649	THCS Dương Văn Thi	Phường Tam Bình													2			1	1	1				6	
650	THCS Tam Bình	Phường Tam Bình										1	1		1									4	
651	THCS Thái Văn Lung	Phường Tam Bình																2			2			6	
652	THCS Hoàng Hoa Thám	Phường Tân Bình									1	2	1					1						5	
653	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Tân Định													1			1	1			1		4	
654	THCS Văn Lang	Phường Tân Định																		1	1			2	
655	THCS Trần Văn Ôn	Phường Tân Định									1						3	1	2		2			9	
656	THCS Trần Văn Đàng	Phường Tân Hòa															1							1	
657	THCS Nguyễn Gia Thiệu	Phường Tân Hòa														1					2			3	
658	THCS Mạc Đĩnh Chi	Phường Tân Hòa										1	1	2	3	1	3	1	3	3	1	2		21	
659	THCS Quang Trung	Phường Tân Hòa										1							1					2	
660	THCS Lý Thường Kiệt	Phường Tân Hòa									1		1											2	
661	THCS Phạm Ngọc Thạch	Phường Tân Hòa																1		2			1	4	
662	THCS Nguyễn Hữu Thọ	Phường Tân Hưng										1					1		1					3	
663	THCS Trần Quốc Tuấn	Phường Tân Hưng											1		3		2	2	2	2	1	1		14	
664	THCS Nguyễn Thị Thập	Phường Tân Hưng									1		1		1	1	1	2	1	2	1			12	
665	THCS Phạm Hữu Lầu	Phường Tân Mỹ										1	1		1		3	2	2					10	
666	THCS Hoàng Quốc Việt	Phường Tân Mỹ														2		2		1				5	
667	THCS Hoàng Diệu	Phường Tân Phú													1	1		2		1				6	
668	THCS Nguyễn Trãi	Phường Tân Phú										2	2					1	2		1			8	
669	THCS Thoại Ngọc Hầu	Phường Tân Phú										2		1		2	1	2		2				12	
670	THCS Ngổ Sĩ Liên	Phường Tân Sơn Hòa												1										1	
671	THCS Âu Lạc	Phường Tân Sơn Nhất															2							2	
672	THCS Tân Bình	Phường Tân Sơn Nhất																		1				2	
673	THCS Đặng Trần Côn	Phường Tân Sơn Nhì																						1	
674	THCS Tôn Thất Tùng	Phường Tân Sơn Nhì													1			2	1	1	1			6	
675	THCS Trần Quang Khải	Phường Tân Sơn Nhì																	1					1	
676	THCS Tân Tạo A	Phường Tân Tạo									1													1	
677	THCS Nguyễn Chí Thanh	Phường Tân Thới Hiệp												1										1	
678	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thới Hiệp														1		2						5	
679	THCS Nguyễn Huệ	Phường Tân Thới Hiệp																	2					3	
680	THCS Nguyễn Hiền	Phường Tân Thuận										1	1				4							6	
681	THCS Huỳnh Tấn Phát	Phường Tân Thuận										1	1				1		2	1				9	
682	THCS Hoa Lư	Phường Tăng Nhơn Phú													2			1	3					6	
683	THCS Tân Phú	Phường Tăng Nhơn Phú									1		1		1	1			2					6	
684	THCS Hiệp Phú	Phường Tăng Nhơn Phú									1		1		2	1	4	3	7	1	3	1		24	
685	THCS Tăng Nhơn Phú B	Phường Tăng Nhơn Phú									1	2	1	1		1	2	1	1	1	1			13	
686	THCS Trần Quốc Toản	Phường Tăng Nhơn Phú													1				3	1				5	
687	THCS Lê Lợi	Phường Tây Thạnh															2		2					4	
688	THCS Phú Mỹ	Phường Thanh Mỹ Tây									1													1	
689	THCS Cửu Long	Phường Thanh Mỹ Tây													1									1	
690	THCS Đồng Đa	Phường Thanh Mỹ Tây										1					1		1					4	
691	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thới An															1	1	1					3	
692	THCS Tô Ngọc Vân	Phường Thới An									1		1	1	2		3	2	1	3	1	1		16	
693	THCS Phạm Văn Chiêu	Phường Thông Tây Hội											2							2				4	
694	THCS Nguyễn Du	Phường Thông Tây Hội									1						2	2	2	2				10	
695	THCS Thông Tây Hội	Phường Thông Tây Hội																						1	
696	THCS Bình Thọ	Phường Thủ Đức									1				1			1	1					4	

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú		
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26))</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng Nhật	Tiếng Trung Quốc
697	THCS Lê Quý Đôn	Phường Thủ Đức									1	1	1		2	2	1	2	1		1	1			13	
698	THCS Lê Văn Việt	Phường Thủ Đức												1			1	1	1		1				6	
699	THCS Trường Thọ	Phường Thủ Đức											2	2		3	2	2	1	1					13	
700	THCS Trương Văn Nư	Phường Thủ Đức									1														1	
701	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Trung Mỹ Tây											1			1									3	
702	THCS Trần Quang Khải	Phường Trung Mỹ Tây													1					1					2	
703	THCS VÂN ĐÓN	Phường Xóm Chiếu												1			2	2	2		1				8	
704	THCS TÀNG BAT HỒ	Phường Xóm Chiếu											1			1		2		1					6	
705	THCS Lê Quý Đôn	Phường Xuân Hòa															1		1						3	
706	THCS Colette	Phường Xuân Hòa												1	1	1									4	
707	THCS Lê Lợi	Phường Xuân Hòa													1					1					3	
708	THCS Hai Bà Trưng	Phường Xuân Hòa																							1	
709	THCS An Nhơn Tây	Xã An Nhơn Tây									1							2		2	1				6	
710	THCS An Phú	Xã An Nhơn Tây										1			1	1	1								4	
711	THCS Phú Mỹ Hưng	Xã An Nhơn Tây									1			1											3	
712	THCS Dơi Lầu	Xã An Thới Đông										1					1								2	
713	THCS Lý Nhơn	Xã An Thới Đông													1										1	
714	THCS Bùi Văn Thủ	Xã Bà Điểm										1	1		1		2		1	1	2	1			10	
715	THCS Phan Công Hớn	Xã Bà Điểm											1			1		1			1				5	
716	THCS Nguyễn Văn Bứa	Xã Bà Điểm											1												3	
717	THCS Hà Huy Tập	Xã Bà Điểm														1		2		1					5	
718	THCS Xuân Thới Thượng	Xã Bà Điểm													2		4	4	4	2					16	
719	THCS Bình Chánh	Xã Bình Chánh									1					1			1						3	
720	THCS Tân Quý Tây	Xã Bình Chánh									1	1			1		2	1	1	1					8	
721	THCS Nguyễn Văn Linh	Xã Bình Chánh													1		1		1	1					4	
722	THCS Trung Sơn	Xã Bình Hưng									1	1	1			1	3		1	2	3	1			15	
723	THCS Phong Phú	Xã Bình Hưng										2					2		4	2	2				12	
724	THCS Nguyễn Thái Bình	Xã Bình Hưng										1	1				1		1						4	
725	THCS Bình Khánh	Xã Bình Khánh												1					1		1				3	
726	THCS Tam Thôn Hiệp	Xã Bình Khánh										1													1	
727	THCS Gò Xoài	Xã Bình Lợi																1							2	
728	THCS Lê Minh Xuân	Xã Bình Lợi													1	2	2	1	1			1			9	
729	THCS Bình Lợi	Xã Bình Lợi											1	1	1	2	2	1	2	1	1				14	
730	THCS Hòa Phú	Xã Bình Mỹ									1	1				1									3	
731	THCS Bình Hòa	Xã Bình Mỹ											1			1	1			1	1				5	
732	THCS Trung An	Xã Bình Mỹ													1		1								2	
733	THCS Cần Thạnh	Xã Cần Giờ													1		1								2	
734	THCS Long Hòa	Xã Cần Giờ													1										1	
735	THCS Thị Trấn	Xã Cù Chi												1	1	1	1								4	
736	THCS Phước Vĩnh An	Xã Cù Chi									1	1	1				1			1					5	
737	THCS Tân Thông Hội	Xã Cù Chi									1	1			1		2	1	2	1		1			10	
738	THCS Tân Tiến	Xã Cù Chi														1	1			1					5	
739	THCS Đặng Công Bình	Xã Đông Thạnh									1	1					1								3	
740	THCS Đặng Thúc Vịnh	Xã Đông Thạnh										1	1					1			1				4	
741	THCS Đông Thạnh	Xã Đông Thạnh												1	1				3	1					7	
742	THCS Phan Đăng Lưu	Xã Đông Thạnh													2		2			2					7	
743	THCS Hai Bà Trưng	Xã Hiệp Phước									1	2		1	4	1	2	2	1	1	2	2			19	
744	THCS Hiệp Phước	Xã Hiệp Phước										1	1		4	1	5	1	2	2	1				18	
745	THCS Nguyễn An Khương	Xã Hóc Môn									1						3	1	1		1				7	
746	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Hóc Môn									1				2	2	2	3	2	1					15	
747	THCS Đỗ Văn Dậy	Xã Hóc Môn										1					4		3						8	
748	THCS Tô Ký	Xã Hóc Môn										1	1												2	
749	THCS Qui Đức	Xã Hưng Long									1						3				2				6	
750	THCS Hưng Long	Xã Hưng Long									1						1		2						4	
751	THCS Lê Thành Công	Xã Nhà Bè										1			2	2	2	1	2		2				12	
752	THCS Lê Văn Hưu	Xã Nhà Bè										2					1		2	1	1	1			8	
753	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Xã Nhà Bè									1	1	1		1		1		1		1	1			8	
754	THCS Nguyễn Thị Hương	Xã Nhà Bè										2	1		1	3	3	2	1	1					17	
755	THCS Nguyễn Văn Quý	Xã Nhà Bè									1				1			3		2					8	
756	THCS Phước Lộc	Xã Nhà Bè													2		1		2		1				6	
757	THCS Phạm Văn Cội	Xã Nhuận Đức									1				1										2	
758	THCS Nhuận Đức	Xã Nhuận Đức											1												2	
759	THCS Trung Lập Hạ	Xã Nhuận Đức															1								1	
760	TH-THCS Tân Trung	Xã Phú Hòa Đông										1			1	1			2		1				6	

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú			
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)																
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng g Nhật	Tiếng Trung Quốc	
761	THCS Phú Hòa Đông	Xã Phú Hòa Đông															1								1		
762	THCS Tân Thạnh Đông	Xã Phú Hòa Đông									1	1	1		1		2	2	1	1						10	
763	THCS Tân Thạnh Tây	Xã Phú Hòa Đông															1	1								2	
764	THCS Phước Hiệp	Xã Tân An Hội									1		1	1				1	1							5	
765	THCS Tân An Hội	Xã Tân An Hội									1	1	1			1	2	1	1			1				9	
766	THCS Thị trấn 2	Xã Tân An Hội									1					1	2		1		1					6	
767	THCS Nguyễn Hữu Trí	Xã Tân Nhựt												1	1		1		1	1						5	
768	THCS Tân Túc	Xã Tân Nhựt										1					2		1							4	
769	THCS Tân Nhựt	Xã Tân Nhựt																	2		1					3	
770	THCS Tân Kiên	Xã Tân Nhựt										1					2		1		1					5	
771	THCS Võ Văn Vân	Xã Tân Vĩnh Lộc									1		1			1	1	1	2		1	1				9	
772	THCS Vĩnh Lộc B	Xã Tân Vĩnh Lộc										1	2	2	2	1	5	5	5	3	1	1				28	
773	THCS Phạm Văn Hai	Xã Tân Vĩnh Lộc													1		1									2	
774	THCS Trung Lập	Xã Thái Mỹ											1	1		2		2	2							8	
775	THCS Nguyễn Văn Xơ	Xã Thái Mỹ													1			1	1	1						4	
776	THCS Phước Thanh	Xã Thái Mỹ									1	1	1					1	1	1	1					7	
777	THCS Vĩnh Lộc A	Xã Vĩnh Lộc											1		1		1	1	4	1						9	
778	THCS Đồng Đen	Xã Vĩnh Lộc									1	1	1													3	
779	THCS Võ Văn Tấn	Xã Xuân Thới Sơn											1						1	1						3	
780	THCS Nguyễn Hồng Đào	Xã Xuân Thới Sơn									1	1	1	1	3		2	1	2			1				13	
781	THCS Tân Xuân	Xã Xuân Thới Sơn											1				2									3	
782	TH-THCS Tạ Uyên	Xã Xuân Thới Sơn										1	1													2	
Tổng			335	342	152	116	117	59	79	157	85	117	141	50	134	71	227	135	254	102	121	62	1	2	2859		

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC PHƯỜNG, XÃ VÀ ĐẶC KHU ĐỢT 1
NĂM HỌC 2025 - 2026 (khu vực Bình Dương cũ)**

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú	
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)						GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng Nhật
1	Mầm non Hoa Cúc 10	Phường An Phú	3																			3			
2	Mầm non Hướng Dương	Phường Bến Cát	2																			2			
3	Mầm non 28.7	Phường Bến Cát	3																			3			
4	Mầm non Hoa Mai	Phường Bến Cát	1																			1			
5	Mầm non Hoa Mai	Phường Bình Dương	2																			2			
6	Mầm non Phú Tân	Phường Bình Dương	4																			4			
7	Mầm non Hòa Phú	Phường Bình Dương	3																			3			
8	Mầm non Phú Chánh	Phường Bình Dương	4																			4			
9	Mầm non Hoa Cúc 6	Phường Bình Hòa	6																			6			
10	Mầm non Hoa Cúc 9	Phường Bình Hòa	2																			2			
11	Mầm Non Hoa Cúc	Phường Chánh Hiệp	2																			2			
12	Mầm Non Hoa Sen	Phường Chánh Hiệp	2																			2			
13	Mầm non Chánh Phú Hòa	Phường Chánh Phú Hòa	1																			1			
14	Mầm non Hoa Hồng 2	Phường Đông Hòa	3																			3			
15	Mầm non Hoa Hồng 3	Phường Đông Hòa	3																			3			
16	Mầm non Tân Định	Phường Hòa Lợi	4																			4			
17	Mầm non Hòa Lợi	Phường Hòa Lợi	3																			3			
18	Mầm non Hoa Cúc 1	Phường Lái Thiêu	4																			4			
19	Mầm non Hoa Cúc 2	Phường Lái Thiêu	3																			3			
20	Mầm non Hoa Cúc 5	Phường Lái Thiêu	2																			2			
21	Mầm non An Điền	Phường Long Nguyễn	12																			12			
22	Mầm non Tuổi Thơ	Phường Phú An	1																			1			
23	Mầm non Rạng Đông	Phường Phú An	1																			1			
24	Mầm non Đoàn Thị Liên	Phường Phú Lợi	1																			1			
25	Mầm non Hoa Phượng	Phường Phú Lợi	1																			1			
26	Mầm non Sen Hồng	Phường Phú Lợi	2																			2			
27	Mầm non Tuổi Ngọc	Phường Phú Lợi	2																			2			
28	Mầm non Vành Khuyên	Phường Phú Lợi	1																			1			
29	Mầm non Hoa Hồng 4	Phường Tân Đông Hiệp	1																			1			
30	Mầm non Hoa Hồng 5	Phường Tân Đông Hiệp	1																			1			
31	Mầm non HOA HƯỞNG DƯƠNG	Phường Tân Hiệp	4					</																	

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú			
			GIÁO VIÊN MẦM NON (Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)																
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng Nhật		
170	Tiểu Học Minh Thạnh	Xã Minh Thạnh		1																		1					
171	Tiểu học Thanh An	Xã Thanh An					1															1					
172	Tiểu học Hiếu Liêm	Xã Thường Tân	1		1	1																3					
173	Tiểu học Thường Tân	Xã Thường Tân	1																			1					
174	Tiểu học Trừ Văn Thố	Xã Trừ Văn Thố	4																			4					
175	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Phường An Phú									4	4	6	2	3	1	3	8	5	4	3		43				
176	THCS Lê Quý Đôn	Phường Bến Cát									3	3	4			2		6		3	2		23				
177	THCS Mỹ Thạnh	Phường Bến Cát							1	3	3	4	3	3	7	5	6	6	2	1			44				
178	THCS Mỹ Phước	Phường Bến Cát							1								1						2				
179	THCS Lai Hưng	Phường Bến Cát									1	1	2			1	2	2	2				11				
180	THCS Hội Nghĩa	Phường Bình Cơ									1	1	2	3		3	5	4	1	1	1		22				
181	THCS Phú Mỹ	Phường Bình Dương									1	1	3	3	2	2	2	8	1	3	2		28				
182	THCS Hòa Phú	Phường Bình Dương									1	2	2	2	1	4	4	3	3	2	1		25				
183	THCS Phú Chánh	Phường Bình Dương									2	2	2	1	1	2	2	3	2		1		18				
184	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Bình Hòa									1	2	2	6	5	2	5	6	5	4	2		45				
185	THCS Đình Hòa	Phường Chánh Hiệp									1	1	1			1		3	2	1			10				
186	THCS Trương Bình Hiệp	Phường Chánh Hiệp									1						2						3				
187	THCS Quang Trung	Phường Chánh Phú Hòa									1							1					3				
188	THCS Chánh Phú Hòa	Phường Chánh Phú Hòa										2	3	2	3	1	3	4	5	2	2	3		30			
189	THCS An Bình	Phường Dĩ An									1	1		2	3		2	1	3	3	1	1		18			
190	THCS Dĩ An	Phường Dĩ An										2	3	2		3	1	1	5	1	1	2		21			
191	THCS Tân Đông Hiệp	Phường Dĩ An										1	1	1	1	1	1	1	1	1	1		11				
192	THCS Đồng Chiểu	Phường Dĩ An									1	3	2	1	1	1		2		4	2	2		19			
193	THCS Võ Trường Toản	Phường Dĩ An									1	2		2			3		2	2		1		13			
194	THCS Bình An	Phường Đồng Hòa									1	1	1	1	2	2	3	3	2	2	1	1		20			
195	THCS Bình Thắng	Phường Đồng Hòa													1		1	1	1			1	1	7			
196	THCS Bình Thắng B	Phường Đồng Hòa										2								1				4			
197	THCS Đồng Hòa	Phường Đồng Hòa									1	3	2	4	4	2	6	5	7	7	3	5		49			
198	THCS Bình Phú	Phường Hòa Lợi									1	1	1	1	2		2	1						9			
199	TH-THCS Tân Thới	Phường Lái Thiêu	2								1	1		2	2	1	1		2		1			13			
200	THCS Nguyễn Văn Tiết	Phường Lái Thiêu										1	1	4	3		1	1	2					13			
201	THCS Nguyễn Trường Tô	Phường Lái Thiêu									1	1	1			1	1		3		2	1		12			
202	THCS Phú Long	Phường Lái Thiêu										1	1	2	1		1	2	2	2	1	1		14			
203	THCS Châu Văn Liêm	Phường Lái Thiêu										2	2	1	1		2		3	2		2		15			
204	THCS Long Bình	Phường Long Nguyên									1													1			
205	THCS An Điền	Phường Long Nguyên										2	1	1	3		2	7	3	1	3	2		25			
206	THCS Trần Bình Trọng	Phường Phú An										1	1		1		2	2	3	1	1	1		13			
207	THCS Hiệp An	Phường Phú An									1	1	1	2	1			1	1		1	1		10			
208	THCS Phú An	Phường Phú An										1	1	2	1				2					7			
209	THCS Nguyễn Viết Xuân	Phường Phú Lợi										1		1	2	1			1		1			7			
210	THCS Phú Hòa	Phường Phú Lợi										1	1						2	1				5			
211	THCS Tân Bình	Phường Tân Đông Hiệp									1		1	2	2	1	2	2	4	1	1	2		19			
212	THCS Tân Đông Hiệp B	Phường Tân Đông Hiệp									1	2	3	5	4	1	5	4	7	2		2		36			
213	THCS Khánh Bình	Phường Tân Hiệp									1	2	2	2	2	1	4	2	4	3	3	2		28			
214	THCS Tân Hiệp	Phường Tân Hiệp									1	1		2	3	1	4	3	5	2	2	1		25			
215	THCS Tân Phước Khánh	Phường Tân Khánh									1	2	2	4	5	3	10	8	8	6	4	3		56			
216	THCS Nguyễn Quốc Phú	Phường Tân Khánh									1	2	2	3	3	1	3	4	4	3	3	1		30			
217	THCS Thái Hòa	Phường Tân Khánh										2	1	2	5	4	9	5	12	9	2	3		54			
218	THCS Lê Thị Trung	Phường Tân Uyên															2	1	3			1		7			
219	TH và THCS Tân Mỹ	Phường Tân Uyên									1	3	3			3	2	2	1	1	1			18			
220	TH và THCS Huỳnh Văn Lũy	Phường Tân Uyên									1													1			
221	THCS Thới Hòa	Phường Thới Hòa													1		1	1						3			
222	THCS Lý Tự Trọng	Phường Thới Hòa										1			1		1	1		1				5			
223	THCS Phú Cường	Phường Thủ Dầu Một															1	1						2			
224	THCS Chánh Nghĩa	Phường Thủ Dầu Một									1	1				1						1		4			
225	THCS Chu Văn An	Phường Thủ Dầu Một										2		1						1	1			5			
226	THCS Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Thủ Dầu Một										1		1	1			1	2	1	1			9			
227	THCS Nguyễn Văn Cừ	Phường Thủ Dầu Một														1								4			
228	THCS Nguyễn Trung Trực	Phường Thuận An										3		3	2	2	2	2	3	2	2	1		22			

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú		
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng Nhật	
229	THCS Trịnh Hoài Đức	Phường Thuận An										3	2	5	3	1	4	3	7	4				32		
230	THCS Trần Đại Nghĩa	Phường Thuận An															1							1		
231	THCS Bình Chuẩn	Phường Thuận Giao										2	1	3	2	1	2	2	2	3	2			20		
232	THCS Bình Chuẩn 2	Phường Thuận Giao										2	2	1	3	1	4	4	2	4		1		24		
233	THCS Thuận Giao	Phường Thuận Giao										1	2	4	4	1	3		1	4	4	4	1	29		
234	THCS Vĩnh Tân	Phường Vĩnh Tân										1	2	1	2	4	1	3	3	5	6	2	2	32		
235	THCS Tân Bình	Phường Vĩnh Tân												1			1			1	1	1		5		
236	TH-THCS An Linh	Xã An Long												1						1				1		
237	THCS Tân Thành	Xã Bắc Tân Uyên										1	2	2			1			2	3	2	1	14		
238	TH và THCS Tân Định	Xã Bắc Tân Uyên										1	2	1			1		1	1				8		
239	THCS Lai Uyên	Xã Bàu Bàng													1	2	1	2	2	3	3		1	14		
240	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Xã Dầu Tiếng											1	2			1		3	2	3	1	1	1	15	
241	THCS Long Hòa	Xã Long Hòa										1			1		1			1	1	1		6		
242	TH-THCS Long Tân	Xã Long Hòa										1	1	1			1	2	1	1	2	1		13		
243	THCS Minh Tân	Xã Minh Thạnh										1					1	1	1	1	1	1		7		
244	THCS Minh Thạnh	Xã Minh Thạnh										1					1							2		
245	TH&THCS Tam Lập	Xã Phú Giáo															1							1		
246	THCS An Lập	Xã Thanh An										1	1	1						1	1			5		
247	THCS Định Hiệp	Xã Thanh An										1						1						2		
248	TH-THCS Lạc An	Xã Thường Tân										1			1	1		1		2				6		
249	TH-THCS Cây Trường	Xã Trừ Văn Thố													1									1		
250	THCS Trừ Văn Thố	Xã Trừ Văn Thố											1	1			3		1	1	2	2	1	1	13	
Tổng			167	298	48	56	53	58	105	35	36	92	78	102	111	53	133	120	191	122	82	69	1	2007		

**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC CỦA CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TRỰC THUỘC PHƯỜNG, XÃ VÀ ĐẶC KHU ĐỢT 1
NĂM HỌC 2025 - 2026 (khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu cũ)**

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú	
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26))</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)						GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng Pháp
1	Mầm non Sen Hồng	Đặc khu Côn Đảo	2																				2		
2	Mầm Non Tuổi Thơ	Đặc khu Côn Đảo	4																				4		
3	Mầm non Sơn Ca	Phường Bà Rịa	1																				1		
4	Mầm non Phước Hiệp	Phường Bà Rịa	1																				1		
5	Mầm non Phước Nguyên	Phường Bà Rịa	1																				1		
6	Mầm non Hoàng Oanh	Phường Bà Rịa	2																				2		
7	Mầm non Long Hương	Phường Long Hương	2																				2		
8	Mầm non Hướng Dương	Phường Long Hương	1																				1		
9	Mầm non Vành Khuyên	Phường Long Hương	1																				1		
10	Mầm non Năng Mai	Phường Phú Mỹ	1																				1		
11	Mầm non Phước Thắng	Phường Phước Thắng	1																				1		
12	Mầm non Phường 10	Phường Phước Thắng	2																				2		
13	Mầm non Đại Dương Xanh	Phường Rạch Dừa	2																				2		
14	Mầm non Hoa Phương	Phường Rạch Dừa	2																				2		
15	Mầm non Hoa Sen	Phường Rạch Dừa	1																				1		
16	Mầm non Trúc Xanh	Phường Rạch Dừa	2																				2		
17	Mầm non Rạch Dừa	Phường Rạch Dừa	1																				1		
18	Mầm non Long Xuyên	Phường Tam Long	1																				1		
19	Mầm non 1/6	Phường Tam Thắng	1																				1		
20	Mầm non Hoa Anh Đào	Phường Tam Thắng	1																				1		
21	Mẫu giáo Phường 8	Phường Tam Thắng	1																				1		
22	Mầm non Sao Việt	Phường Tam Thắng	1																				1		
23	Mầm non Tân Hải	Phường Tân Hải	1																				1		
24	Mầm non Tân Hòa	Phường Tân Hải	2																				2		
25	Mầm non Hắc Dịch	Phường Tân Thành	1																				1		
26	Mầm non Sông Xoài	Phường Tân Thành	1																				1		
27	Mầm non Ánh Dương	Phường Vũng Tàu	2																				2		
28	Mầm non Năng Hồng	Phường Vũng Tàu	1																				1		
29	Mầm non Lê Ki Ma	Phường Vũng Tàu	3																				3		
30	Mầm non Thủy Văn	Phường Vũng Tàu	3																				3		
31	Mầm non Phường 3	Phường Vũng Tàu																							

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)															
				Tiểu học đầy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân	Tiếng Pháp	Tiếng Đức		
54	Mầm non Hoa Sữa	Xã Ngãi Giao	2																				2			
55	Mầm non Trúc Xanh	Xã Nghĩa Thành	5																				5			
56	Mầm non Vành Khuyên	Xã Xuân Sơn	1																				1			
57	Mầm non Hoa Sen	Xã Xuân Sơn	1																				1			
58	Tiểu học Cao Văn Ngọc	Đặc khu Côn Đảo		7	1		1	1															10			
59	Tiểu học Điện Biên	Phường Bà Rịa		2																			2			
60	Tiểu học Lê Thành Duy	Phường Bà Rịa		1			1																2			
61	Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc	Phường Bà Rịa			1					1													2			
62	Tiểu học Nguyễn Thanh Đăng	Phường Bà Rịa		3																			3			
63	Tiểu học Trường Sơn	Phường Bà Rịa		2	1																		3			
64	Tiểu học Long Hương	Phường Long Hương					1																1			
65	Tiểu học Trần Văn Quan	Phường Long Hương		3																			3			
66	Tiểu học Phan Bội Châu	Phường Long Hương						1															1			
67	Tiểu học Kim Dinh	Phường Long Hương		2																			2			
68	Tiểu học Quang Trung	Phường Phú Mỹ						1															1			
69	Tiểu học Lê Lợi	Phường Phú Mỹ		2																			2			
70	Tiểu học Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ		2			1	1															4			
71	Tiểu học Mỹ Xuân	Phường Phú Mỹ		5																			5			
72	Tiểu học Nguyễn Huệ	Phường Phú Mỹ		3																			3			
73	Tiểu học Phước Thắng	Phường Phước Thắng		2																			2			
74	Tiểu học Nguyễn Bình Khiêm	Phường Phước Thắng			1	1																	2			
75	Tiểu học Võ Nguyên Giáp	Phường Phước Thắng			1			1															3			
76	Tiểu học Nguyễn Hữu Cánh	Phường Rạch Dừa			1																		1			
77	Tiểu học Lưu Chí Hiếu	Phường Rạch Dừa			1																		1			
78	Tiểu học Kim Đồng	Phường Rạch Dừa			1					1													2			
79	Tiểu học Hòa Long	Phường Tam Long		1																			1			
80	Tiểu học Nguyễn Minh Khanh	Phường Tam Long		2																			2			
81	Tiểu học Trần Văn Thương	Phường Tam Long		2				1	1														4			
82	Tiểu học Lê Lợi	Phường Tam Long		3																			3			
83	Tiểu học Lê Lợi	Phường Tam Thắng						1															1			
84	Tiểu học Lý Tự Trọng	Phường Tam Thắng		1																			1			
85	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân	Phường Tam Thắng		2			1																3			
86	Tiểu học Quang Trung	Phường Tam Thắng			1																		1			
87	Tiểu học Trương Công Định	Phường Tam Thắng			1																		1			
88	Tiểu học Văn Lang	Phường Tân Hải		3				1															4			
89	Tiểu học Chu Hải	Phường Tân Hải		7				1															8			
90	Tiểu học Trần Quốc Toàn	Phường Tân Hải		3	1		1	1															6			
91	Tiểu học Trưng Vương	Phường Tân Hải		2			1	1															4			
92	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Phường Tân Phước		4			1	1															6			
93	Tiểu học Lý Thường Kiệt	Phường Tân Phước		4			1																5			
94	Tiểu học Nguyễn Thị Định	Phường Tân Phước		4				1	1														6			
95	Tiểu học Nguyễn Công Trứ	Phường Tân Thành		2																			2			
96	Tiểu học Nguyễn Du	Phường Tân Thành		5						1													6			
97	Tiểu học Hắc Dịch	Phường Tân Thành		1			1																2			
98	Tiểu học Phan Đình Phùng	Phường Tân Thành		1			1																2			
99	Tiểu học Hạ Long	Phường Vũng Tàu		1																			1			
100	Tiểu học Bầu Sen	Phường Vũng Tàu								1													1			
101	Tiểu học Hòa Bình	Phường Vũng Tàu		1																			1			
102	Tiểu học BẦU LÂM	Xã Bầu Lâm		1																			1			
103	Tiểu học THỐNG NHẤT	Xã Bầu Lâm		3			1		1														5			
104	Tiểu học Thanh Bình	Xã Bình Châu					1	1															2			
105	Tiểu học Bình Châu	Xã Bình Châu		5																			5			
106	Tiểu học Chu Văn An	Xã Bình Giả		1																			1			
107	Tiểu học Lê Quý Đôn	Xã Châu Đức		1																			1			
108	Tiểu học Phan Chu Trinh	Xã Châu Đức			1			1															2			
109	Tiểu học Trần Quang Diệu	Xã Châu Đức		1	1		1																3			
110	Tiểu học Tóc Tiên	Xã Châu Pha		2																			2			
111	Tiểu học Châu Pha A	Xã Châu Pha						1															1			
112	Tiểu học Châu Pha B	Xã Châu Pha		1				1															2			
113	Tiểu học Láng Dài I	Xã Đất Đỏ																					1			
114	Tiểu học Long Tân	Xã Đất Đỏ		3																			3			

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																						Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú	
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)																
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân	Tiếng Pháp	Tiếng Đức			
115	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Hồ tràm		1	1		1	1																4			
116	Tiểu học Phước Bửu	Xã Hồ tràm	1				1																	2			
117	Tiểu học Huỳnh Minh Thạnh	Xã Hồ tràm	1				1																	2			
118	Tiểu học Phước Tân	Xã Hồ tràm	1				1																	2			
119	Tiểu học Hòa Hiệp	Xã Hòa Hiệp		1			1																	2			
120	Tiểu học Kim Đồng	Xã Hòa Hội	2																					2			
121	Tiểu học Nguyễn Trường Tộ	Xã Hòa Hội	1	1			1																	3			
122	Tiểu học Hòa Bình	Xã Hòa Hội	1	1			1																	3			
123	Tiểu học Lương Thế Vinh	Xã Hòa Hội	3				1																	4			
124	Tiểu học Kim Long	Xã Kim Long					1																	1			
125	Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu	Xã Kim Long	2					1		1														4			
126	Tiểu học Long Điền	Xã Long Điền	1																					1			
127	Tiểu học Long Liên	Xã Long Điền					1																	1			
128	Tiểu học Cao Văn Ngọc	Xã Long Điền		1																				1			
129	Tiểu học Đặng Văn Dục	Xã Long Điền		1																				1			
130	Tiểu học Phạm Ngũ Lão	Xã Long Hải		1																				1			
131	Tiểu học Chu Văn An	Xã Long Hải	1	1																				2			
132	Tiểu học Lương Thế Vinh	Xã Long Hải		1			1	1																3			
133	Tiểu học Trần Quốc Toản	Xã Long Hải	3																					3			
134	Tiểu học Kim Đồng	Xã Long Hải	2	1																				3			
135	Tiểu học Hoàng Văn Thụ	Xã Long Hải	1																					1			
136	Tiểu học Phước Tinh	Xã Long Hải		1				1																2			
137	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Long Hải	1	1			1																	3			
138	Tiểu học Lý Tự Trọng	Xã Long Hải							1															1			
139	Tiểu học Phước Hưng	Xã Long Hải	2	1	1																			4			
140	Tiểu học Lê Lợi	Xã Long Hải	2							1														3			
141	Tiểu học Long Sơn 2	Xã Long Sơn	4			1	1																	6			
142	Tiểu học Suối Nghệ	Xã Ngãi Giao	6	1	1			1																9			
143	Tiểu học Ngãi Giao	Xã Ngãi Giao	2																					2			
144	Tiểu học Bình Ba	Xã Ngãi Giao	2			1	1																	4			
145	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	Xã Ngãi Giao	2																					2			
146	Tiểu học Nghĩa Thành	Xã Nghĩa Thành	3	1						1														5			
147	Tiểu học Sông Cầu	Xã Nghĩa Thành	1			1	1																	3			
148	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	Xã Nghĩa Thành	4				1																	5			
149	Tiểu học Phước Hội	Xã Phước Hải	1																					1			
150	Tiểu học Lê Văn Tám	Xã Xuân Sơn	4				1																	5			
151	Tiểu học Kim Đồng	Xã Xuân Sơn	3	1																				4			
152	Tiểu học Xuyên Mộc	Xã Xuyên Mộc	3																					3			
153	Tiểu học Bông Trang	Xã Xuyên Mộc	3																					3			
154	Tiểu học Bưng Riềng	Xã Xuyên Mộc	2																					2			
155	THCS Lê Hồng Phong	Đặc khu Côn Đảo									1	1	1	1	1	2	1	2	2	1	1			15			
156	THCS Kim Đồng	Phường Bà Rịa											1				2							3			
157	THCS Long Toàn	Phường Bà Rịa										1												1			
158	THCS Nguyễn Du	Phường Bà Rịa												2			2							6			
159	THCS Nguyễn Trãi	Phường Long Hương																1						1			
160	THCS Trần Đại Nghĩa	Phường Long Hương																	1					1			
161	THCS Tân Hưng	Phường Long Hương																		1				1			
162	THCS Phú Mỹ	Phường Phú Mỹ														1	1			1				3			
163	THCS Võ Văn Kiệt	Phường Phú Mỹ														2	1							4			
164	THCS Phan Chu Trinh	Phường Phú Mỹ										1				2	1			1				6			
165	THCS Phan Bội Châu	Phường Phú Mỹ									1						1	1						3			
166	THCS Phước Thắng	Phường Phước Thắng									1				1	4	2	3	1					13			
167	THCS Lương Thế Vinh	Phường Phước Thắng									1	1		3	1	3	2	2		1				15			
168	THCS Nguyễn Gia Thiều	Phường Phước Thắng									1		1		1	3	2	3		1				13			
169	THCS Thắng Nhất	Phường Rạch Dừa									1			1			1	1						5			
170	THCS Ngô Sĩ Liên	Phường Rạch Dừa														1			1	1				3			
171	THCS Nguyễn Thái Bình	Phường Rạch Dừa										1		1		3	3	1	2	1				14			
172	THCS Nguyễn Trãi	Phường Rạch Dừa												2	3	1		1						15			
173	THCS Nguyễn Thanh Đăng	Phường Tam Long																	1	1				2			
174	THCS Lê Quang Cường	Phường Tam Long														2								2			
175	THCS Nguyễn An Ninh	Phường Tam Thắng														1	2		1	1				5			

ST T	Tên đơn vị	Đơn vị trực thuộc Phường, xã và đặc khu	NHÓM VỊ TRÍ VIỆC LÀM CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP CHUYÊN NGÀNH																				Tổng nhu cầu tuyển dụng	Ghi chú			
			GIÁO VIÊN MẦM NON <i>(Giáo viên mầm non hạng III (V.07.02.26)</i>	GIÁO VIÊN TIỂU HỌC HẠNG III (V.07.03.29)							GIÁO VIÊN TRUNG HỌC CƠ SỞ HẠNG III (V.07.04.32)																
				Tiểu học dạy nhiều môn	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học và Công nghệ (Tin học)	Giáo viên Tổng phụ trách đội	Nghệ thuật (Âm nhạc)	Nghệ thuật (Mỹ thuật)	Giáo dục thể chất	Tiếng Anh	Tin học	Ngữ văn	Toán	Lịch sử và Địa lí	Khoa học tự nhiên	Công nghệ	Giáo dục công dân			Tiếng Pháp	Tiếng Đức	
176	THCS Nguyễn Văn Linh	Phường Tam Thắng														1		1							6		
177	THCS Trần Phú	Phường Tam Thắng															2									4	
178	THCS Võ Trường Toản	Phường Tam Thắng														1	1		1							4	
179	THCS Hùng Vương	Phường Tân Hải										1	1			2	1	2	2	1	1					14	
180	THCS Lê Hồng Phong	Phường Tân Hải															2	1		1						4	
181	THCS Phước Hòa	Phường Tân Phước											1	1				1								3	
182	THCS Tân Phước	Phường Tân Phước											1					1	1							4	
183	THCS Chu Văn An	Phường Tân Thành													1	1			1							3	
184	THCS Hắc Dịch	Phường Tân Thành										1			1	1	1	1	1	1						9	
185	THCS Vũng Tàu	Phường Vũng Tàu													1		1	1		1						5	
186	THCS Châu Thành	Phường Vũng Tàu																			1	1	1			3	
187	THCS Huỳnh Khương Ninh	Phường Vũng Tàu										1					1	1	2				1			9	
188	THCS Duy Tân	Phường Vũng Tàu																1								3	
189	THCS Võ Văn Kiệt	Phường Vũng Tàu															2		1					1		4	
190	THCS Thắng Nhì	Phường Vũng Tàu														1						1				2	
191	THCS Bình Châu	Xã Bình Châu															1	1								2	
192	TH-THCS Hà Huy Tập	Xã Bình Giả											1													1	
193	THCS Xà Bang	Xã Châu Đức															1									1	
194	THCS Nguyễn Huệ	Xã Châu Đức															1									1	
195	THCS Tóc Tiên	Xã Châu Pha															1	1								2	
196	THCS Trương Công Định	Xã Châu Pha												1		1			2							4	
197	THCS Đất Đỏ	Xã Đất Đỏ																			1					1	
198	THCS Phước Thạnh	Xã Đất Đỏ										1														1	
199	THCS Hòa Hiệp	Xã Hòa Hiệp										1							1	1						12	
200	THCS Hòa Hưng	Xã Hòa Hội																								1	
201	THCS Hòa Hội	Xã Hòa Hội															1									1	
202	THCS Cao Bá Quát	Xã Kim Long																	1							2	
203	TH-THCS Phan Đình Phùng	Xã Kim Long		2																						2	
204	THCS Mạc Đĩnh Chi	Xã Long Điền																								1	
205	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Long Hải										1														1	
206	THCS Nguyễn Trãi	Xã Long Hải										1														1	
207	THCS Nguyễn Thị Định	Xã Long Hải										1														1	
208	THCS Trần Nguyễn Hân	Xã Long Hải												1	1											2	
209	THCS Hùng Vương	Xã Long Hải										1														1	
210	THCS Nguyễn Huệ	Xã Long Hải										1														1	
211	THCS Bạch Đằng	Xã Long Sơn																								3	
212	THCS Châu Đức	Xã Ngãi Giao													1											1	
213	THCS Trần Hưng Đạo	Xã Ngãi Giao															1		1							2	
214	THCS Nguyễn Công Trứ	Xã Ngãi Giao										1	1					1	2	1	1		1			8	
215	THCS Phan Bội Châu	Xã Ngãi Giao																		1						1	
216	THCS Quang Trung	Xã Nghĩa Thành															1			1	1	1				4	
217	THCS Võ Trường Toản	Xã Nghĩa Thành																	1							2	
218	THCS Phước Hải	Xã Phước Hải																	1							1	
219	THCS Lộc An	Xã Phước Hải															1									1	
220	THCS Châu Văn Biếc	Xã Phước Hải																								1	
221	THCS Lý Thường Kiệt	Xã Xuân Sơn																	1							1	
222	TH-THCS Nguyễn Trung Trực	Xã Xuân Sơn																								4	
223	THCS Bông Trang	Xã Xuyên Mộc										1														1	
Tổng			101	169	29	8	24	28	5	7	19	13	15	21	20	3	45	45	26	41	14	8	3	2		646	